TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 120/2019/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 05 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Kim Thị Ról T N**; Sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú: Số 826, đường M, khóm A, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Danh Sà P**; Sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2013, Quyển số 01/2013, do Ủy ban nhân dân phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 06-02-2013 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung:

- Bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P thống nhất xác định có hai con chung là Danh Khánh P2 , sinh ngày 11-6-2014 và Danh Khánh P1, sinh ngày 24-5-2017, hiện cháu Danh Khánh P2 sống chung với ông Danh Sà P và cháu Danh Khánh P1 sống chung với bà Kim Thị Ról T N. Bà Kim Thị Ról T N và ông

Danh Sà P thỏa thuận thống nhất việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau:

+ Giao cho bà Kim Thị Ról T N tiếp nuôi dưỡng con chung là Danh Khánh P1, sinh ngày 24-5-2017, cho đến khi Danh Khánh P1 thành niên. Ông Danh Sà P không phải cấp dưỡng cho con chung.

+ Giao cho ông Danh Sà P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Danh Khánh P2, sinh ngày 11-6-2014, cho đến khi Danh Khánh P2 thành niên. Bà Kim Thị Ról T N không phải cấp dưỡng cho con chung.

- Bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung (đối với con chung không trực tiếp nuôi dưỡng) mà không ai được cản trở. Bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Kim Thị Ról T N và ông Danh Sà P thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Kim Thị Ról T N thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005783, ngày 19-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Kim Thị Ról T N số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Danh Sà P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- UBND phường A, TP.S;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KTNV &THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc